TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 27 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tưởng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Thanh Diện

- Bà Trần Thị Ngọc Lan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Kiều Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1997, tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng T, sinh năm 1958 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1951; chưa có vợ, con; về nhân thân: Ngày 23/9/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách là 12 tháng; tiền án: có 01 tiền án tại Bản án số 22/2021/HS-ST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xử phạt 13 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 28/7/2022 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Hoàng Thị Ý, sinh năm: 1987; nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng H, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 06/7/2022, Hoàng Văn T đi bộ từ nhà ở của mình đến cửa hàng tạp hóa để mua thẻ điện thoại. Khi đi qua nhà bà Hoàng Thị H, T nhìn thấy cửa sổ mở nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T lén lút đi đến khu vực cửa sổ nhà bà H rồi đứng lên trên một chậu hoa nhìn vào trong nhà, thấy chị Hoàng Thị Ý (con bà H) đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, vỏ màu xanh rêu, T dùng tay phải luồn qua cửa sổ, lấy trộm điện thoại trên rồi đem về nhà cất giấu.

Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2022, Hoàng Văn T bắt xe khách đi từ thị xã B mang theo điện thoại di động lấy trộm được vào thành phố Đ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đến chơi tại phòng trọ của anh Hoàng H (con của chị gái T). Quá trình ngồi chơi, T đưa điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax cho H xem và nói "Điện thoại của cậu bị khóa màn hình, cháu biết quán mô sửa điện thoại chỉ cậu với", H cầm điện thoại xem rồi trả lời "Đem ra quán mà sửa, nhưng giờ muộn rồi, mai đi". Sau đó, T ngủ lại phòng trọ của H. Đến khoảng 09 giờ ngày 07/7/2022, H đưa T đến 01 cửa hàng sửa chữa điện thoại ở quận H, thành phố Đ (không xác định địa chỉ cụ thể) để nhờ mở khóa màn hình nhưng không được. Sau đó, T bán điện thoại trên cho chủ quán với giá 8.500.000 đồng, toàn bộ số tiền trên T tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐ ngày 26/7/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã B kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh rêu sản xuất năm 2022 đã qua sử dụng có trị giá 24.500.000 đồng

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B thu giữ và trả lại cho bị hại Hoàng Thị Ý: 01 hộp bìa cát tông hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước (18x10x03) cm, bề mặt có in hình ảnh điện thoại di động Iphone màu xanh rêu, mặt sau của hộp có in hình các thông số: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, năm sản xuất 2022, 128 GB, IMEI: 350472590176720, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn T và bị hại Hoàng Thị Ý đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự số tiền 24.500.000 đồng, bị hại Hoàng Thị Ý đã nhận đủ tiền và cam kết không khiếu kiện, khiếu nại gì về sau.

Liên quan trong vụ án có anh Hoàng H là người đi theo Tân đến cửa hàng sửa chữa điện thoại ở quận H, thành phố Đ để sửa chữa và bán lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax. Tuy nhiên, do không biết điện thoại trên do T trộm cắp mà có nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra đã triệu tập H để nhắc nhở, răn đe, giáo dục.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT - VKSBĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 15 đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Tại phiên Tòa bị cáo nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tham gia tranh luận thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có điều kiện trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra

cũng như tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố đối với bị cáo. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 06/7/2022, bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh rêu sản xuất năm 2022 đã qua sử dụng có trị giá 24.500.000 đồng của chị Hoàng Thị Ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương. Vì vậy, cần áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để quyết định một mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục cố ý phạm tội nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phụ hậu quả đã gây ra; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần căn cứ vào các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Liên quan trong vụ án có anh Hoàng H là người đi theo Tân đến cửa hàng sửa chữa điện thoại ở quận H, thành phố Đ để sửa chữa và bán lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax. Tuy nhiên, do H không biết điện thoại trên do T

trộm cắp mà có nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra đã triệu tập Huề để nhắc nhở, răn đe, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

[6] Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét.

[7] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện mình trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B thu giữ và trả lại cho chị Hoàng Thị Ý: 01 hộp bìa cát tông hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước (18x10x03) cm, bề mặt có in hình ảnh điện thoại di động Iphone mà xanh rêu, mặt sau của hộp có in hình các thông số: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, năm sản xuất 2022, 128 GB, IMEI: 350472590176720, đã qua sử dụng. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại vắng mặt nhưng quá trình điều tra không có ý kiến gì nên không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại đã tự thỏa thuận, bị cáo Hoàng Văn T bồi thường cho chị Hoàng Thị Ý số tiền 24.500.000 đồng, chị Hoàng Thị Ý đã nhận đủ tiền và cam kết không khiếu kiện, khiếu nại gì về sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Xử buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án".

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng V Tân 16 (mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 28/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên toà để đảm bảo công tác thi hành án

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

4. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

5. Về án phí: Xử buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/10/2022 (Đối với những người có mặt) hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật (Đối với những người vắng mặt).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA;
- THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà